

Nha Trang, ngày 27 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **947/2024/TLST-HNGĐ** ngày **24 tháng 10 năm 2024** giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Nữ Thanh N**; sinh năm 1985  
Đăng ký thường trú: Tổ B H, V, N, Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Bùi Thế T**; sinh năm 1981  
Đăng ký thường trú: Tổ B H, V, N, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **18 tháng 11 năm 2024**.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 18 tháng 11 năm 2024** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Nữ Thanh N và ông Bùi Thế T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà N và ông T có 02 (hai) con chung là Bùi Hải L sinh ngày 31/01/2012, Bùi Thái S sinh ngày 18/12/2017. Sau khi ly hôn, giao con chung Bùi Hải L sinh ngày 31/01/2012 cho **ông T**, **giao** con chung Bùi Thái S sinh ngày 18/12/2017 cho **bà N** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết **bà N, ông T** có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Nữ Thanh N tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Như vậy, bà N phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0003108 ngày 24/10/2024** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn trả cho **bà N** 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp Nha Trang;
- **UBND phường Vĩnh Phước, Tp Nha Trang (ĐKKH số 139/2011);**
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Tú Vinh**